

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ XUYÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: 46/2020/QĐST - DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú xuyên, ngày 11 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự đã tự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 40/2020/TLST - DS ngày 22 tháng 7 năm 2020

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam.

Địa chỉ: Số 2 đường Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Th, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành Ch; chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên, Hà Nội II.

Địa chỉ: Tiểu khu Phú Mỹ, thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

Người được ủy quyền: Ông Vũ Duy A; chức vụ: Giám đốc Phòng Giao dịch Đại Xuyên.

Địa chỉ: 218 - Xóm Mới – Cầu Giẽ, xã Đại Xuyên, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Đoàn Thị L, sinh năm 1981.

HKTT: Thôn Kh, xã T, huyện X, Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đoàn Mạnh Th, sinh năm 1956; bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1957, anh Đoàn Văn H, sinh năm 1985; chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1989.

Đều có HKTT: Thôn Kh, xã T, huyện X, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Đoàn Thị L có trách nhiệm trả Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam các khoản nợ gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng số 2213LAV 201402327/HĐTD ngày 24/9/2014, tính đến hết ngày 03/8/2020, cụ thể:

Dư nợ gốc: 924.000.000 đồng

Nợ lãi trong hạn: 53.166.667 đồng

Nợ lãi quá hạn: 955.704.402 đồng

Tổng là: 1.932.871.069 đồng (*Một tỷ chín trăm ba mươi hai triệu tám trăm bảy mươi một nghìn không trăm sáu mươi chín đồng*).

Kể từ ngày 04/8/2020 cho đến khi thi hành xong, chị Đoàn Thị L còn phải chịu khoản tiền lãi trên dư nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng số 2213LAV 201402327/HĐTD ngày 24/9/2014 cho đến khi thanh toán xong hết toàn bộ khoản nợ.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Đoàn Thị L không trả được nợ thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại khối tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, tại thửa đất số 415, số tờ bản đồ 02, diện tích 112m², tại Phúc Tiến - huyện Phú Xuyên – Hà Tây (nay là thôn An Khoái, xã Phúc Tiến, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội), Giấy chứng nhận QSDĐ số I 110163, do UBND huyện Phú Xuyên, tỉnh Hà Tây, cấp ngày 06/8/1997, mang tên ông Đoàn Mạnh Thủy.

Trong trường hợp số tiền phát mại thu hồi từ tài sản thế chấp không đủ để trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam thì chị Đoàn Thị L vẫn phải có nghĩa vụ thanh toán số nợ gốc, nợ lãi còn lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

- Về án phí: Chị Đoàn Thị L phải nộp 34.993.066 đồng (*Ba mươi bốn triệu chín trăm chín mươi ba nghìn không trăm sáu mươi sáu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam 34.939.700 đồng (*Ba mươi bốn triệu chín trăm ba mươi chín nghìn bảy trăm đồng*) tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu số 000 5832 ngày 21/7/2020, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lã Phi Hùng